

Số: 785/QĐ-SNNMT

Lâm Đồng, ngày 13 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án Hệ thống cấp nước sạch
cho người dân khu vực trung tâm xã Phước Cát 2

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ Quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 về việc ban hành định mức xây dựng; số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 về việc hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình; số 01/2025/TT-BXD ngày 22/01/2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 326/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND tỉnh Lâm Đồng về chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 238/QĐ-UBND ngày 11/02/2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Đa Huoai;



Căn cứ Quyết định số 1220/QĐ-UBND ngày 08/9/2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 về việc ủy quyền phê duyệt dự án, quyết định đầu tư xây dựng dự án chỉ cần yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý;

Căn cứ Thông báo số .../SNNMT-TLTNN ngày .../10/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án Hệ thống cấp nước sạch cho người dân khu vực trung tâm xã Phước Cát 2;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Đạ Huoai tại Tờ trình số 26/TTr-BQLDA ngày 18/9/2025 về việc thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án Hệ thống cấp nước sạch cho người dân khu vực trung tâm xã Phước Cát 2.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Hệ thống cấp nước sạch cho người dân khu vực trung tâm xã Phước Cát 2 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Hệ thống cấp nước sạch cho người dân khu vực trung tâm xã Phước Cát 2.
2. Mã số thông tin công trình: 8143310
3. Địa điểm xây dựng, hướng tuyến công trình:
 - Địa điểm xây dựng: xã Phước Cát 2, huyện Đạ Huoai (nay là xã Cát Tiên 2, tỉnh Lâm Đồng).
 - Hướng tuyến công trình: Dọc theo các tuyến đường thôn, liên thôn của xã Cát Tiên 2, tỉnh Lâm Đồng.
4. Người quyết định đầu tư: UBND tỉnh Lâm Đồng.
5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Đạ Huoai.
6. Tổ chức tư vấn khảo sát địa hình, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH tư vấn xây dựng Nguyễn Hồng Phúc; tổ chức tư vấn khảo sát địa chất: Công ty TNHH tư vấn kiểm định xây dựng Quy Nhơn - Chi nhánh Lâm Đồng
7. Nhóm dự án; loại, cấp công trình: Dự án nhóm C; công trình hạ tầng kỹ thuật (cấp nước nông thôn), cấp IV.
8. Mục tiêu dự án: Đảm bảo cung cấp nước sinh hoạt phục vụ khoảng 452 hộ dân tại các thôn Phước Trung, Sơn Hải, Phước Thái, xã Phước Cát 2 (nay là xã Cát Tiên 2, tỉnh Lâm Đồng) đáp ứng nhu cầu dùng nước sinh hoạt; tăng tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước sạch, góp phần thực hiện hoàn thành mục tiêu của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI và hoàn thành các chỉ tiêu xây dựng xã nông thôn mới nâng cao.
9. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Tổng công suất cấp nước của dự án khoảng 419 m³/ngày đêm.

- Công trình cấp nước sinh hoạt thôn Phước Thái, xã Phước Cát 2 (nay là xã Cát Tiên 2): Xây dựng 01 giếng khoan, xây dựng 01 đài nước, lắp đặt 01 bể chứa nước Inox 20 m³, hệ thống lọc nước sạch, lắp đặt hệ thống đường ống với tổng chiều dài khoảng 5397m, đường kính từ D40mm đến D90mm, kết cấu ống HDPE và ống STK ở các vị trí qua sông, suối, đường giao thông; xây dựng các công trình phụ trợ trên hệ thống tuyến ống, lắp đặt ống phân phối, đồng hồ, trụ vòi cấp nước cho 135 hộ dùng nước.

- Công trình cấp nước sinh hoạt thôn Sơn Hải 1, xã Phước Cát 2 (nay là xã Cát Tiên 2): Xây dựng 01 giếng khoan, xây dựng 01 đài nước, lắp đặt 01 bể chứa nước Inox 20 m³, hệ thống lọc nước sạch, lắp đặt hệ thống đường ống với tổng chiều dài khoảng 4498m, đường kính từ D40mm đến D90mm, kết cấu ống HDPE và ống STK ở các vị trí qua sông, suối, đường giao thông; xây dựng các công trình phụ trợ trên hệ thống tuyến ống, lắp đặt ống phân phối, đồng hồ, trụ vòi cấp nước cho 122 hộ dùng nước.

- Công trình cấp nước sinh hoạt thôn Sơn Hải 2, xã Phước Cát 2 (nay là xã Cát Tiên 2): Xây dựng 01 giếng khoan, xây dựng 01 đài nước, lắp đặt 01 bể chứa nước Inox 20 m³, hệ thống lọc nước sạch, lắp đặt hệ thống đường ống với tổng chiều dài khoảng 3180m, đường kính từ D40mm đến D90mm, kết cấu ống HDPE và ống STK ở các vị trí qua sông, suối, đường giao thông; xây dựng các công trình phụ trợ trên hệ thống tuyến ống, lắp đặt ống phân phối, đồng hồ, trụ vòi cấp nước cho 90 hộ dùng nước.

- Công trình cấp nước sinh hoạt thôn Sơn Hải 2, xã Phước Cát 2 (nay là xã Cát Tiên 2): Xây dựng 01 giếng khoan, xây dựng 01 đài nước, lắp đặt 01 bể chứa nước Inox 20 m³, hệ thống lọc nước sạch, lắp đặt hệ thống đường ống với tổng chiều dài khoảng 4422m, đường kính từ D40mm đến D90mm, kết cấu ống HDPE và ống STK ở các vị trí qua sông, suối, đường giao thông; xây dựng các công trình phụ trợ trên hệ thống tuyến ống, lắp đặt ống phân phối, đồng hồ, trụ vòi cấp nước cho 105 hộ dùng nước.

10. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Quy chuẩn Việt Nam QCVN 07-1:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia - công trình cấp nước.

- Tiêu chuẩn Xây dựng Việt Nam TCXDVN 33-2006 Cấp nước - Mạng lưới cấp nước công trình - Tiêu chuẩn thiết kế; TCVN 13606:2023 Cấp nước, mạng lưới đường ống và công trình - Yêu cầu thiết kế.

- Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 13606:2023 Cấp nước - Mạng lưới đường ống và công trình yêu cầu thiết kế.

- Quy chuẩn Việt Nam QCVN 01-1:2024/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

- Tiêu chuẩn Xây dựng Việt Nam Tập I, II, III.

- Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 4444:2012 Công tác đất - Thi công và nghiệm thu.



- Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 9361:2012 Công tác nền móng - Thi công và nghiệm thu.

- Các quy định, quy phạm có liên quan.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng: 12.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười hai tỷ, năm trăm triệu đồng), trong đó:

- Chi phí xây dựng	: 10.533.005.038 đồng;
- Chi phí quản lý dự án	: 282.928.219 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	: 923.771.278 đồng;
- Chi phí khác	: 167.916.321 đồng;
- Chi phí dự phòng	: 592.379.144 đồng.

12. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2024-2025.

13. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm toàn diện đối với nội dung trình thẩm định và phê duyệt nêu trên.

2. Chủ đầu tư căn cứ nội dung dự án đầu tư được phê duyệt tại Quyết định này và các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng, an toàn lao động và bảo vệ môi trường để triển khai thực hiện theo quy định.

Điều 3. Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XIII; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Cát Tiên 2; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Đa Huoai và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành kể từ ngày ký. *[Signature]*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TLTNN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Hà Lộc